

Số: /HD-HĐTĐKT

Trùng Khánh, ngày tháng 10 năm 2020

## HƯỚNG DẪN

### Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn huyện Trùng Khánh

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;*

*Thực hiện Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng tỉnh Cao Bằng.*

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn huyện Trùng Khánh như sau:

#### **I. QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:**

###### ***a. Phạm vi điều chỉnh***

Hướng dẫn về danh hiệu thi đua, hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn, thẩm quyền, trình tự và thủ tục, hồ sơ đề nghị tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng trên địa bàn huyện Trùng Khánh.

###### ***b. Đối tượng áp dụng***

Công dân nước Việt Nam, các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế thuộc các thành phần kinh tế, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân; gia đình; người Việt Nam ở nước ngoài; người nước ngoài, cơ quan, tổ chức nước ngoài hoạt động trên địa bàn huyện Trùng Khánh.

##### **2. Nguyên tắc, căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua và khen thưởng**

###### ***a. Nguyên tắc khen thưởng***

- Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời.
- Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức, phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân và thành tích đạt được.
- Kết hợp chặt chẽ giữa động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.
- Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân là người trực tiếp lao động, sản xuất, học tập, công tác hoặc chiến đấu, phục vụ chiến đấu.
- Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng, không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Cá nhân trong cùng thời điểm nêu đã đề nghị danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh thì không đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo công trạng và thành tích đạt được.
- Chỉ lấy kết quả khen thưởng về thành tích toàn diện để làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Kết quả khen thưởng phong trào thi đua theo đợt (chuyên đề) được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.
- Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ, thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung; trường hợp quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến được thực hiện theo quy định chung.
- Thời gian đề nghị khen thưởng cho lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong Quyết định khen thưởng lần trước. Đối với Quyết định khen thưởng không ghi thời gian lập được thành tích thì thời gian trình khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành Quyết định khen thưởng lần trước.

### ***b. Căn cứ khen thưởng***

- Tiêu chuẩn khen thưởng; phạm vi, mức độ ảnh hưởng của thành tích; trách nhiệm và hoàn cảnh cụ thể lập được thành tích.
- Quy định của phong trào thi đua; đăng ký thi đua của tập thể, cá nhân tham gia phong trào thi đua; thành tích đạt được trong phong trào thi đua của tập thể, cá nhân.
- Chưa xét tặng danh hiệu thi đua và khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ;

- Không xét khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được đối với đơn vị cấp xã có chỉ số cải cách hành chính dưới 70% hoặc có thời gian hoạt động dưới 12 tháng.

### **3. Hình thức tổ chức phong trào thi đua**

**a. Thi đua thường xuyên:** Là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng nhau.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc theo khối thi đua để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị, Trưởng các khối giao ước thi đua tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

**b. Thi đua theo đợt (chuyên đề):** Là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phân đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Chỉ phát động thi đua theo đợt khi đã xác định rõ thời gian, mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp.

- Trước khi tổ chức phong trào thi đua theo đợt (chuyên đề) có phạm vi trong huyện có thời gian từ 03 năm trở lên các đơn vị gửi kế hoạch tổ chức phát động phong trào thi đua về cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện (Phòng Nội vụ) để theo dõi, tổng hợp và làm căn cứ để tiến hành xét khen thưởng.

- Việc sơ kết, tổng kết phong trào thi đua theo đợt tổ chức trong phạm vi huyện: Chủ tịch UBND huyện thực hiện việc khen thưởng theo thẩm quyền. Khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua từ 03 năm trở lên, lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu đề nghị Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen và đề nghị cấp trên xét khen thưởng; phong trào thi đua từ 05 năm trở lên lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc đề nghị Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen và đề nghị cấp trên xét khen thưởng.

## **II. DANH HIỆU THI ĐUA, TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA, THẨM QUYỀN CÔNG NHẬN DANH HIỆU THI ĐUA**

### **1. Danh hiệu thi đua**

Danh hiệu thi đua là hình thức để ghi nhận, biểu dương, tôn vinh cá nhân, tập thể có thành tích trong các phong trào thi đua. Danh hiệu thi đua được xét công nhận hàng năm, đối với ngành Giáo dục và Đào tạo xét theo năm học. Bao gồm:

#### **a. Các danh hiệu thi đua đối với cá nhân:**

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”;

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”;
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- Danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

***b. Các danh hiệu thi đua đối với tập thể:***

- Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”;
- Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”;
- Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”;
- Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

**2. Danh hiệu "Lao động tiên tiến"**

Danh hiệu “Lao động tiên tiến”, được xét tặng mỗi năm một lần vào dịp tổng kết công tác của cơ quan, đơn vị.

***a. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho cán bộ, công chức, viên chức đạt các tiêu chuẩn sau:***

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;
- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.
- Đạt tỷ lệ phiếu bầu đồng ý từ 70% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở.

***b. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” xét tặng cho công nhân, nông dân, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau:***

- Lao động sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội;
- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.
- Đạt tỷ lệ phiếu bầu đồng ý từ 70% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở.

***c. Thời gian, điều kiện công tác để xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”***

- Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

- Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

*Ví dụ: Trường hợp ông Nguyễn Văn A, Phòng Nội vụ được biệt phái, điều động đến công tác tại Phòng Văn hóa và Thông tin thì Phòng Nội vụ có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến”, Phòng Văn hóa và Thông tin có trách nhiệm nhận xét, đánh giá về ông Nguyễn Văn A trong thời gian được biệt phái, điều động.*

- Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

**d. Thẩm quyền xét, đề nghị:** Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện.

**đ. Thẩm quyền quyết định:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

### **3. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"**

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng mỗi năm một lần vào dịp tổng kết công tác của cơ quan, đơn vị.

**a. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:**

\* Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng cho cá nhân có đủ các tiêu chuẩn sau:

- Là “Lao động tiên tiến”;

- Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Sáng kiến (là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) hoặc đề tài nghiên cứu

khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở giúp người đứng đầu cơ quan, đơn vị xem xét, công nhận.

- Đạt tỷ lệ phiếu bầu đồng ý từ 70% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở.

\* Đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý: Ngoài những tiêu chuẩn như đối với cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, UBND xã, thị trấn, cơ quan Đảng, đoàn thể cấp huyện, xã thì cơ quan, đơn vị do công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý phải đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.

**b. Số lượng khen thưởng:** Số lượng khen thưởng không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

**c. Thẩm quyền xét, đề nghị:** Hội đồng thi đua - Khen thưởng huyện.

**d. Thẩm quyền khen thưởng:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

#### **4. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”**

**a. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được xét tặng thường xuyên hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:**

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân ba lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

- Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được công nhận hoặc là thành viên tham gia đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh đã được nghiệm thu, đánh giá đạt yêu cầu trở lên.

Sáng kiến (là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) hoặc đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh.

Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp tỉnh giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, công nhận.

- Đạt tỷ lệ phiếu bầu đồng ý từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

**b. Thẩm quyền xét, đề nghị:** Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

**c. Thẩm quyền quyết định:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **5. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”**

**a. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”** được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”.

**b. Có sáng kiến** đề tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được công nhận hoặc là thành viên tham gia đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh đã được nghiệm thu, đánh giá đạt yêu cầu trở lên.

Sáng kiến (là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) hoặc đề tài nghiên cứu khoa học, để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, công nhận.

**c. Đạt tỷ lệ phiếu bầu đồng ý** từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

**d. Thẩm quyền xét, đề nghị:** Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

**đ. Thẩm quyền quyết định:** Thủ tướng Chính phủ.

**6. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”** được xét tặng cho tập thể mỗi năm một lần vào dịp tổng kết công tác của cơ quan, đơn vị.

**a. Đối tượng:** Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện, các trường học, các phòng, ban, đơn vị thuộc khối Đảng, đoàn thể cấp huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

**b. Tiêu chuẩn:**

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
- Đạt tỷ lệ phiếu bầu đồng ý từ 70% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện.

**c. Thẩm quyền xét, đề nghị:** Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện.

**d. Thẩm quyền quyết định:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

**7. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”** được xét tặng cho tập thể mỗi năm một lần vào dịp tổng kết công tác của cơ quan, đơn vị.

**a. Đối tượng:** Là tập thể tiêu biểu, được lựa chọn trong số các tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

**b. Tiêu chuẩn:**

- Sáng tạo, vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";
- Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
- Đạt tỷ lệ phiếu bầu đồng ý từ 70% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở.

**c. Số lượng khen thưởng:** Không quá 30% so với tổng số tập thể trực thuộc trong cơ quan, đơn vị.

**d. Thẩm quyền xét, đề nghị:** Sở Nội vụ.

**đ. Thẩm quyền quyết định:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **8. Danh hiệu "Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh"**

**a. Đối tượng:** UBND huyện, xã, thị trấn, đơn vị trường học.

**b. Tiêu chuẩn:** Tặng cho tập thể tiêu biểu, xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua trong mỗi khối thi đua hoặc mỗi ngành, địa phương và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Thực hiện tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành, địa phương; xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh;
- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;
- Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác trong khối và trong tỉnh học tập;
- Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác;
- Đạt tỷ lệ phiếu bầu đồng ý từ 70% trở lên, tính trên tổng số thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

Việc công nhận là tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất để tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh phải được thông qua bình xét, đánh giá, so sánh, suy tôn trong khối thi đua. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xét tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ vào tiêu chuẩn, kết quả chấm điểm thi đua, biên bản bình xét, lựa chọn và suy tôn của các khối thi đua.

**c. Thẩm quyền xét, đề nghị:** Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

**d. Thẩm quyền khen thưởng:** Ủy ban nhân dân tỉnh.



**đ. Đối với phong trào thi đua chuyên đề**, Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua cho tập thể tiêu biểu xuất sắc của các phong trào thi đua theo đợt (chuyên đề) khi sơ kết, tổng kết từ 05 năm trở lên; thủ tục hồ sơ xét tặng thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh trong từng phong trào cụ thể.

### **9. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”**

**a. “Cờ thi đua của Chính phủ”** được xét tặng cho tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong số các tập thể đạt tiêu chuẩn “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” và đạt tỷ lệ phiếu bầu đồng ý từ 70% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

**b. Số lượng tập thể được xét, đề nghị** tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh

## **III. HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN VÀ THẨM QUYỀN KHEN THƯỞNG**

### **1. Các loại hình khen thưởng**

**a. Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được** là hình thức khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân do cấp trình khen thưởng căn cứ theo quy định xem xét, đánh giá, công nhận.

**b. Khen thưởng theo đợt (chuyên đề)** là khen thưởng cho tập thể, cá nhân đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc đợt thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị phát động.

**c. Khen thưởng đột xuất** là khen thưởng cho tập thể, cá nhân lập được thành tích đột xuất.

Thành tích đột xuất là thành tích đạt được ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ mà tập thể, cá nhân phải đảm nhiệm.

Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất là thành tích đột xuất đạt được ở mức độ đặc biệt xuất sắc khi dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước hoặc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc trong các lĩnh vực được khu vực hoặc thế giới ghi nhận.

**d. Khen thưởng quá trình cống hiến** là khen thưởng cho cá nhân có quá trình tham gia hoạt động trong các giai đoạn cách mạng, giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, có công lao, thành tích xuất sắc, đóng góp vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc.

**đ. Khen thưởng theo niên hạn** là khen thưởng cho cá nhân thuộc Quân đội nhân dân và Công an nhân dân, có thành tích, có thời gian tham gia xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân theo quy định.

**e. Khen thưởng đối ngoại** là khen thưởng cho tập thể, cá nhân người nước ngoài có thành tích đóng góp vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam ở một trong các lĩnh vực: Chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác.

## **2. Hình thức khen thưởng**

**a. Huân chương:** “Huân chương Sao vàng”; “Huân chương Hồ Chí Minh”; “Huân chương Độc lập” (hạng nhất, hạng nhì, hạng ba); “Huân chương Lao động” (hạng nhất, hạng nhì, hạng ba); “Huân chương Đại đoàn kết dân tộc”; “Huân chương Dũng cảm”; “Huân chương Hữu nghị”.

**b. Danh hiệu vinh dự Nhà nước:** “Anh hùng”; “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng”; “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân”; “Anh hùng Lao động”; “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”; “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc ưu tú”; “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”.

**c. Giải thưởng:** Giải thưởng Hồ Chí Minh; Giải thưởng Nhà nước.

**d. Kỷ niệm chương, huy hiệu.**

**đ. Bằng khen.**

**e. Giấy khen.**

## **3. Khen thưởng cấp nhà nước**

Các hình thức khen thưởng cấp nhà nước gồm: Huân chương, Huy chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ thực hiện theo Luật thi đua, khen thưởng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và quy định tại các điều từ Điều 14 đến Điều 36 và Điều 38 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

## **4. Bằng khen, giấy khen**

### **4.1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

**a. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho cá nhân** gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các Chỉ thị, Nghị quyết... của Trung ương Đảng, Nhà nước và của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong các phong trào thi đua theo đợt (chuyên đề) khi sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện từ 02 năm trở lên hoặc tổng kết ngành từ 05 năm trở lên hoặc nhân dịp đại hội nhiệm kỳ của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp.

Các cơ quan đơn vị tổ chức sơ kết, tổng kết, đại hội... chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với cơ quan thường trực của Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh để thống nhất hướng dẫn cụ thể về tiêu chuẩn, đối tượng, số lượng khen thưởng; đối tượng được khen thưởng theo chuyên đề phải được xét chọn trong số các cá nhân trực tiếp thực hiện. Số lượng khen thưởng tối đa không quá 05 cá nhân (trừ trường hợp đặc biệt có sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

- Cá nhân có thành tích đột xuất xuất sắc trong các lĩnh vực: Kinh tế, an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ, thiên tai, cứu hộ, cứu nạn và các lĩnh vực khác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn tỉnh; cá nhân đạt giải trong các kỳ thi, hội thi, hội diễn quốc tế; giải nhất, nhì, ba (hoặc tương đương) cấp quốc gia; giải nhất, nhì (hoặc tương đương) khu vực liên tỉnh trong nước và giải nhất (hoặc tương đương) chuyên ngành cấp tỉnh.

- Cá nhân là người Việt Nam ở ngoài tỉnh, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài có công đóng góp lớn cho sự phát triển của tỉnh Cao Bằng trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa và các lĩnh vực khác; cá nhân có nhiều đóng góp trong hoạt động nhân đạo, từ thiện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Các trường hợp khen thưởng khác theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

*b. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho tập thể* gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Tập thể thuộc cụm, khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập có thành tích xuất sắc, được bình xét trong phong trào thi đua thường xuyên hàng năm.

- 02 năm liên tục đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

- Nhân dân và cán bộ xã, phường, thị trấn hoàn thành xuất sắc, vượt mức các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm (hàng năm Ủy ban nhân dân huyện lựa chọn không quá 20% số xã, thị trấn đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng thưởng Bằng khen).

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các Chỉ thị, Nghị quyết... của Trung ương Đảng, Nhà nước và của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, các phong trào thi đua theo đợt (chuyên đề) khi sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện từ 02 năm trở lên hoặc tổng kết ngành từ 05 năm trở lên hoặc đại hội nhiệm kỳ của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp.

Các cơ quan đơn vị tổ chức sơ kết, tổng kết, đại hội... chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với cơ quan thường trực của Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh để thống nhất hướng dẫn cụ thể về tiêu chuẩn, đối tượng, số lượng khen thưởng; đối tượng được khen thưởng theo chuyên đề phải được xét chọn trong

số các tập thể trực tiếp thực hiện. Số lượng khen thưởng tối đa không quá 05 tập thể (trừ trường hợp đặc biệt có sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

- Tập thể có thành tích đột xuất xuất sắc trong các lĩnh vực: Kinh tế, an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ, thiên tai, cứu hộ, cứu nạn và các lĩnh vực khác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn tỉnh; cá nhân đạt giải trong các kỳ thi, hội thi, hội diễn quốc tế; giải nhất, nhì, ba (hoặc tương đương) cấp quốc gia; giải nhất, nhì (hoặc tương đương) khu vực liên tỉnh trong nước và giải nhất (hoặc tương đương) chuyên ngành cấp tỉnh.

- Tổ chức ngoài tỉnh, tổ chức nước ngoài có công đóng góp lớn cho sự phát triển của tỉnh Cao Bằng trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa và các lĩnh vực khác; tổ chức có nhiều đóng góp trong hoạt động nhân đạo, từ thiện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Các trường hợp khen thưởng khác theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

*c. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho công nhân, nông dân, người lao động* gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong lao động, sản xuất có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Công nhân có sáng kiến mang lại lợi ích giá trị cao có phạm vi ảnh hưởng trong đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

- Nông dân có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 01 năm trở lên, giúp đỡ hộ nông dân xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

*d. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho hộ gia đình* gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có nhiều đóng góp về công sức, đất đai, tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên.

#### **4.2. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch UBND xã, thị trấn**

Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch UBND xã, thị trấn tặng cho cá nhân, tập thể đạt tiêu chuẩn sau:

*a. Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:*

- Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua;

- Lập được thành tích đột xuất;

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Đối với cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách, người dân trên địa bàn xã, thị trấn: Đề nghị Giấy khen của Chủ tịch UBND xã, thị trấn.

*b. Giấy khen để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:*

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;
- Lập được thành tích đột xuất;
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Các tập thể nhỏ thuộc khối Đảng, đoàn thể của các xã, thị trấn: Đề nghị Giấy khen của Chủ tịch UBND xã, thị trấn.

*c. Giấy khen tặng cho hộ gia đình*

\* *Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện tặng cho hộ gia đình* gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong hai tiêu chuẩn sau:

- Tiên phong, đi đầu trong các phong trào thi đua do các cấp phát động, có phạm vi ảnh hưởng rộng rãi đối với đơn vị, địa phương.
- Có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên.

\* *Giấy khen của Chủ tịch UBND xã, thị trấn tặng cho hộ gia đình* gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong hai tiêu chuẩn sau:

- Tiên phong, đi đầu trong các phong trào thi đua do các cấp phát động, có phạm vi ảnh hưởng rộng rãi đối với đơn vị, địa phương.
- Có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 10 triệu đồng trở lên.

Việc tặng thưởng Giấy khen được tiến hành thường xuyên, kịp thời cho các cá nhân, tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ ngay sau khi kết thúc đợt thi đua ngắn ngày, đợt thi đua theo chuyên đề hoặc hoàn thành một hạng mục công trình và do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

*d. Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện khen thưởng thành tích công tác năm đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Trung ương hoặc tỉnh và lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn*

\* *Tập thể:* Các tập thể tham gia khối thi đua thuộc huyện đề nghị khen thưởng theo khối thi đua.

Không xét khen thưởng đối với các tập thể nhỏ thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Trung ương hoặc tỉnh và lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn.

\* *Cá nhân:* Mỗi đơn vị đề nghị không quá 05 cá nhân.

## IV. THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT DANH HIỆU THI ĐUA VÀ KHEN THƯỞNG

### 1. Quy định về thủ tục, hồ sơ

Thủ tục, hồ sơ đề nghị xét danh hiệu thi đua và khen thưởng thực hiện theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

#### 1.1. Hồ sơ các đơn vị đề nghị UBND huyện khen thưởng (01 bộ)

- Tờ trình của đơn vị đề nghị khen thưởng (*Kèm theo danh sách*);
- Biên bản họp xét thi đua (của cơ quan, đơn vị hoặc Khối thi đua, Ban Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua);
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng.

#### 1.2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh, gồm có:

##### a. Thủ tục chung:

- Tờ trình của đơn vị đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện;
- Biên bản kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện;
- Quyết định khen thưởng cấp huyện (đối với các danh hiệu thi đua);
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng (Bảng khen UBND tỉnh: 02 bộ; Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 04 bộ; Cờ thi đua của UBND tỉnh: 02 bộ; Tập thể Lao động xuất sắc: 02 bộ).

##### b. Thủ tục riêng:

- \* *Hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, gồm có:*
  - Giấy chứng nhận sáng kiến hoặc Quyết định công nhận sáng kiến của Hội đồng Sáng kiến cấp huyện;
  - Báo cáo sáng kiến (theo mẫu) và các tài liệu, giấy tờ, hình ảnh liên quan (nếu có);
- \* *Hồ sơ đề nghị tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh* đối với những đơn vị cơ sở dẫn đầu phong trào thi đua của huyện, gồm có:
  - Báo cáo thành tích của đơn vị được đề nghị khen thưởng (có xác nhận của UBND huyện);
  - Biên bản kết quả bỏ phiếu kín của Khối giao ước thi đua (xã, thị trấn);
  - Bảng chấm điểm thi đua của đơn vị có xác nhận của Trưởng khối thi đua.

#### 1.3. Hồ sơ, thủ tục trình khen thưởng cấp Nhà nước

- Tờ trình của đơn vị đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện;
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng (Huân chương: 05 bộ; Cờ chính phủ 04 bộ; Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ: 04 bộ).

#### **1.4. Hồ sơ, thủ tục đơn giản:**

a. Các trường hợp xét khen thưởng theo thủ tục đơn giản gồm:

- Việc khen thưởng phục vụ yêu cầu chính trị, kịp thời động viên, khích lệ quần chúng.

- Tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng thành tích đột xuất; tập thể, cá nhân có thành tích đóng góp cho sự phát triển của tỉnh và trong hoạt động nhân đạo, từ thiện trên địa bàn tỉnh; khen thưởng cho công nhân, nông dân.

- Thành tích, công trạng rõ ràng.

b. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản, 01 bộ (bản chính) gồm có:

- Tờ trình của đơn vị đề nghị;

- Bản tóm tắt thành tích của cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp (ghi rõ hành động, thành tích, công trạng để đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản). Trường hợp thành tích thực sự tiêu biểu, xuất sắc có thể đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước, Ban Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể.

c. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với cá nhân (đồng bào dân tộc ít người, nông dân, công nhân...), tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong lao động sản xuất, công tác do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phát hiện để khen thưởng gồm: Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng và báo cáo tóm tắt thành tích do cơ quan, tổ chức, đơn vị đề nghị thực hiện.

d. Cơ quan, tổ chức, đơn vị xét và đề nghị khen thưởng ngay sau khi cá nhân, tập thể được thành tích xuất sắc, đột xuất.

đ. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức, mức hạng khen thưởng theo quy định. Nội dung báo cáo thành tích thực hiện theo các mẫu (từ số 01 đến số 09) Phụ lục kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

e. Đối với những cơ quan, tổ chức, đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, khi trình các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng: Cờ thi đua, Bằng khen, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, “Tập thể lao động xuất sắc” và các hình thức khen thưởng cấp nhà nước cho tập thể hoặc cá nhân là thủ trưởng đơn vị, trong hồ sơ khen thưởng phải có văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế có thẩm quyền.

Hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với doanh nghiệp phải có báo cáo kết quả kiểm toán trong thời gian 05 năm trở lên trước thời điểm đề nghị khen thưởng. Đối với doanh nghiệp không thuộc đối tượng kiểm toán trong báo cáo thành tích phải nêu căn cứ không thuộc đối tượng kiểm toán.

f. Đối với việc đề nghị khen thưởng cho tổ chức nước ngoài và cá nhân nước ngoài. Ủy ban nhân dân huyện phải gửi văn bản xin ý kiến Sở Ngoại vụ trước khi trình đề nghị khen thưởng.

g. Cá nhân đã nghỉ hưu (hoặc hi sinh, tử trần), nay đơn vị đã giải thể hoặc sáp nhập thì đơn vị tiếp nhận nhiệm vụ của cơ quan đó có trách nhiệm xem xét,

đề nghị khen thưởng; cá nhân đã nghỉ hưu (hoặc hi sinh, tử trần) hồ sơ đề nghị khen thưởng do cơ quan quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu (hoặc hi sinh, tử trần) xem xét, hoàn chỉnh, trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

h. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND cấp xã, thị trấn chịu trách nhiệm về thủ tục và nội dung hồ sơ trình khen thưởng gồm: Hồ sơ, thủ tục, quy trình, tính chính xác của thành tích và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

## **2. Thời gian tiếp nhận hồ sơ khen thưởng**

### **2.1. Khen thưởng cấp huyện**

a. *Đối với các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, UBND xã, thị trấn, cơ quan Đảng, đoàn thể cấp huyện, xã*: Báo cáo sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích của cá nhân trong đơn vị gửi 02 bản về Hội đồng Sáng kiến kinh nghiệm huyện (qua Phòng Nội vụ huyện) **trước ngày 25 tháng 10 hàng năm**.

Hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân huyện khen thưởng thành tích đạt được, gửi về cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện (qua Phòng Nội vụ) **trước ngày 15 tháng 12** hàng năm.

b. *Đối với ngành giáo dục*: Báo cáo sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích của cá nhân thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo gửi 02 bản về Hội đồng Sáng kiến kinh nghiệm huyện (qua Phòng Nội vụ) **trước ngày 18 tháng 4 hàng năm**.

Hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân huyện khen thưởng thành tích năm học gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Trưng Khánh) trước **ngày 21 tháng 5** hàng năm.

### **2.2. Khen thưởng cấp tỉnh**

a. *Hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh* khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được, gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ huyện) chậm nhất vào **ngày 05 tháng 01** năm sau.

b. *Hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh* khen thưởng thành tích năm học của ngành giáo dục gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ huyện) chậm nhất vào **ngày 15 tháng 6** hàng năm.

c. *Hồ sơ đề nghị khen thưởng sơ kết, tổng kết, khen thưởng chuyên đề* gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ) trước ngày trao thưởng ít nhất 15 ngày làm việc.

d. *Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất* gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ) trước ngày trao thưởng ít nhất 05 ngày làm việc (trừ trường hợp đặc biệt theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

### **2.3. Khen thưởng cấp Nhà nước**

a. *Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước* theo công trạng và thành tích đạt được, gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở



Nội vụ) chậm nhất vào **ngày 15 tháng 4** hàng năm (trừ trường hợp khen thưởng đột xuất, khen thưởng quá trình cống hiến và khen thưởng đối ngoại). Riêng hồ sơ đề nghị tặng Cờ thi đua Chính phủ gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ) chậm nhất vào **ngày 25 tháng 02** năm sau.

**b. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước** của ngành giáo dục và đào tạo gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ) chậm nhất vào **ngày 30 tháng 7** hàng năm.

#### **2.4. Cơ quan, đơn vị trình khen**

**a. Đối với các phong trào thi đua thường xuyên** (xét khen thưởng thành tích hàng năm): Đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ, công chức, viên chức (các phòng, ban chuyên môn và tương đương) có trách nhiệm rà soát, đối chiếu tiêu chuẩn để khen thưởng hoặc trình khen thưởng đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý. Trưởng khối, Phó Trưởng khối giao ước thi đua có trách nhiệm tổ chức họp xét, tổng hợp và trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện.

**b. Đối với khen thưởng theo chuyên đề:** Cơ quan, đơn vị tham mưu, chủ trì phát động các đợt thi đua theo chuyên đề khi tổng kết có trách nhiệm hướng dẫn, lựa chọn các điển hình để xét, đề nghị khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện. Trong quá trình thực hiện nếu vướng mắc các đơn vị chủ động liên hệ với cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện qua Phòng Nội vụ (số điện thoại 02063.826.070) để cùng nghiên cứu, giải quyết./.

#### **Nơi nhận :**

- Trưởng khối, Phó Trưởng khối thi đua của huyện;
- Thành viên Hội đồng TĐ-KT huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, NV.

**TM. HỘI ĐỒNG TĐ-KT  
CHỦ TỊCH**

**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN  
Trịnh Trường Huy**

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH THỰC HIỆN THEO MẪU BÁO CÁO QUY  
ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 91/2017/NĐ-CP NGÀY 31/7/2017 CỦA CHÍNH PHỦ**

Mẫu số 01	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua và Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Tập thể Lao động xuất sắc (Đơn vị Quyết thắng); Giấy khen đối với tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 02	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sỹ thi đua toàn quốc; Chiến sỹ thi đua, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Giấy khen đối với cá nhân có thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 03	Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương cho cá nhân có quá trình cống hiến trong các tổ chức, cơ quan và đoàn thể
Mẫu số 04	Báo cáo thành tích đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng cho tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác
Mẫu số 05	Báo cáo thành tích đề nghị phong tặng (truy tặng) danh hiệu Anh hùng cho cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác
Mẫu số 06	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Giấy khen cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất
Mẫu số 07	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng theo đợt thi đua hoặc theo chuyên đề cho tập thể, cá nhân
Mẫu số 08	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Huân chương Hữu nghị, Huy chương Hữu nghị, Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Giấy khen cho tổ chức nước ngoài
Mẫu số 09	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Huân chương Hữu nghị, Huy chương Hữu nghị, Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Giấy khen cho cá nhân nước ngoài

**ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng..... năm.....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**

**ĐỀ NGHỊ TẶNG.....<sup>2</sup>**

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với cá nhân)

**I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH**

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt): .....
- Sinh ngày, tháng, năm: ..... Giới tính:.....
- Quê quán<sup>3</sup>:.....
- Trú quán: .....
- Đơn vị công tác: .....
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): .....
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: .....
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng: .....

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận: .....
2. Thành tích đạt được của cá nhân<sup>4</sup>: .....

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>5</sup>**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng;

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
**XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ**  
*(Ký, đóng dấu)*

**NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG**  
*(Ký, đóng dấu)*

<sup>1</sup> Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 06 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc, 03 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, cấp tỉnh; 02 năm đối với Bằng khen cấp bộ, cấp tỉnh; 01 năm đối với Chiến sỹ thi đua cơ sở và Giấy khen.

<sup>2</sup> Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

<sup>3</sup> Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

<sup>4</sup> Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương...

<sup>5</sup> Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

- Ghi rõ số quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ v.v...

- Đối với đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”:

+ Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định của 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc trung ương” và 06 lần đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” trước thời điểm đề nghị;

+ Ghi rõ nội dung các sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích trong quản lý, công tác hoặc đề tài nghiên cứu (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có ý kiến xác nhận của Hội đồng sáng kiến, khoa học cấp bộ, cấp tỉnh (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) hoặc phải có giấy chứng nhận của Hội đồng kèm theo hồ sơ.

- Đối với báo cáo đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương” ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở” trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.

**ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

*Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng..... năm.....*

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH  
ĐỀ NGHỊ KHEN.....<sup>2</sup>**

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể)

**Tên tập thể đề nghị**

(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể<sup>3</sup>.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số      ngày      tháng      năm 201.... của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước<sup>4</sup>.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước<sup>5</sup>.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể<sup>6</sup>.

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>7</sup>**

1. Danh hiệu thi đua

<b>Năm</b>	<b>Danh hiệu thi đua</b>	<b>Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định</b>

2. Hình thức khen thưởng:

<b>Năm</b>	<b>Hình thức khen thưởng</b>	<b>Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định</b>

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH  
KHEN THƯỞNG**  
(Ký, đóng dấu)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký, đóng dấu)

<sup>1</sup> Báo cáo thành tích 25 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng, 10 năm đối với Huân chương Hồ Chí Minh, 10 năm đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, 05 năm đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 năm đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ, cấp tỉnh và Giấy khen; 01 năm đối với Tập thể lao động xuất sắc và Bằng khen cấp Bộ, cấp tỉnh.

<sup>2</sup> Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

<sup>3</sup> Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

<sup>4</sup> Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc, thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị), ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được

khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

<sup>5</sup> Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện...

<sup>6</sup> Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận).

<sup>7</sup> Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).



**ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

*Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng.....năm.....*

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (TRUY TẶNG).....<sup>1</sup>**  
**(Về thành tích xuất sắc đột xuất trong)**

**Tên đơn vị hoặc cá nhân, chức vụ và đơn vị đề nghị khen thưởng**  
(Ghi rõ đầy đủ không viết tắt)

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

- Đối với đơn vị ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác...

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

Báo cáo nêu ngắn gọn nội dung thành tích xuất sắc đột xuất đã đạt được (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; phòng, chống tội phạm; phòng, chống bão lụt; phòng chống cháy, nổ; bảo vệ tài sản của Nhà nước; bảo vệ tài sản, tính mạng của nhân dân...).

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH**  
**KHEN THƯỞNG<sup>2</sup>**  
(Ký, đóng dấu)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ<sup>3</sup>**  
(Ký, đóng dấu)

---

<sup>1</sup> Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.

<sup>2</sup> Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

<sup>3</sup> Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

**ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

*Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng.....năm.....*

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG.....<sup>1</sup>**

**Tên đơn vị hoặc cá nhân và chức vụ, đơn vị đề nghị khen thưởng**  
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. THÔNG TIN CHUNG**

- Đối với đơn vị: Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử; cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức; chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác...

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

Báo cáo thành tích phải căn cứ vào mục tiêu (nhiệm vụ), các chỉ tiêu về năng suất, chất lượng, hiệu quả... đã được đăng ký trong đợt phát động thi đua hoặc chuyên đề thi đua; các biện pháp, giải pháp đạt được thành tích xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội, dẫn đầu phong trào thi đua; những kinh nghiệm rút ra trong đợt thi đua...<sup>2</sup>.

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH**  
**KHEN THƯỞNG<sup>3</sup>**  
(Ký, đóng dấu)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ<sup>4</sup>**  
(Ký, đóng dấu)

<sup>1</sup> Ghi hình thức đề nghị khen thưởng. Chỉ áp dụng các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của bộ, ngành, địa phương; trường hợp xuất sắc, tiêu biểu mới đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, trường hợp đặc biệt xuất sắc trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương.

<sup>2</sup> Nếu là tập thể hoặc thủ trưởng đơn vị sản xuất, kinh doanh phải nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

<sup>3</sup> Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

<sup>4</sup> Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.